

Sơn La, ngày tháng 01 năm 2026

## BÁO CÁO

### **Đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La**

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nội vụ đã tiến hành đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La, kết quả như sau:

#### **I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ**

##### **1. Bối cảnh trong nước và quốc tế liên quan đến các quan hệ xã hội**

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, nhu cầu tiếp nhận lao động nước ngoài của nhiều quốc gia, đặc biệt là Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan (Trung Quốc), Châu Âu,... tiếp tục gia tăng. Thị trường lao động ngoài nước mở ra nhiều cơ hội việc làm với thu nhập ổn định, môi trường làm việc hiện đại, tạo điều kiện cho người lao động nâng cao tay nghề và tiếp cận khoa học, công nghệ tiên tiến.

Trong những năm gần đây, xu thế dịch chuyển lao động quốc tế gia tăng mạnh mẽ, nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ có nhu cầu tiếp nhận lao động nước ngoài để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nhất là các lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, xây dựng, nông nghiệp công nghệ cao, dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Việc đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài không chỉ là hoạt động kinh tế đơn thuần mà đã trở thành một loại quan hệ xã hội đa chiều, liên quan đến người lao động, gia đình, doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước và cộng đồng.

Trong nước, tình hình lao động, việc làm vẫn còn nhiều khó khăn, tỷ lệ lao động nông nghiệp và lao động phổ thông chiếm tỷ lệ lớn, cơ hội việc làm bền vững chưa cao; nhu cầu chuyển dịch việc làm ra ngoài khu vực nông nghiệp và ra thị trường lao động nước ngoài ngày càng rõ nét. Theo báo cáo của Cục Quản lý lao động ngoài nước (Bộ Nội vụ), trong năm 2025, tổng số lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài là 144.345 lao động, trong đó có 48.784 lao động nữ, vượt 111% kế hoạch năm 2025; tổng số lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong giai đoạn 2021 - 2025 đạt 636.000 người, vượt 127% kế hoạch 5 năm.

Đối với tỉnh Sơn La, lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên khoảng 805.000 người chiếm khoảng 57,5% tổng dân số của tỉnh (trong đó, số lượng người có khả

năng lao động khoảng 771.000 người). Tỷ lệ lao động qua đào tạo 63%, tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ là 28%. Bình quân mỗi năm, toàn tỉnh giải quyết việc làm cho khoảng trên 20.000 người. Tỉnh Sơn La là tỉnh miền núi, điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, trong đó lực lượng lao động phần đông là lao động phổ thông, chưa qua đào tạo, trình độ ngoại ngữ, kỹ năng nghề còn thấp. Mỗi năm, toàn tỉnh có hàng chục nghìn lao động đến độ tuổi tham gia thị trường lao động, tuy nhiên cơ hội việc làm trong tỉnh còn hạn chế, tỷ lệ lao động thiếu việc làm, làm việc không ổn định vẫn còn ở mức cao, đặc biệt tại các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Trong những năm qua công tác đưa người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và đã mang lại nhiều hiệu quả tích cực. Giai đoạn 2020-2025 tỉnh Sơn La đã có **1.466** lao động xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo, cải thiện đời sống Nhân dân, tạo được nguồn lao động có tay nghề cao, trình độ chuyên môn kỹ thuật, ngoại ngữ, tiếp thu được những công nghệ tiên tiến. Ngoài ra, với số tiền tích lũy được trong thời gian làm việc ở nước ngoài, người lao động không chỉ vượt qua khó khăn hiện tại mà còn có khả năng đầu tư vào sản xuất kinh doanh, tạo thêm việc làm cho nhiều lao động khác tại địa phương.

Tuy nhiên, công tác đưa người lao động tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài còn gặp nhiều khó khăn như: số lượng lao động tham gia chưa tương xứng với tiềm năng, tổng số lao động đi làm việc ở nước ngoài vẫn thấp so với quy mô lao động toàn tỉnh; chất lượng nguồn lao động chưa đáp ứng được yêu cầu, đa số lao động trên địa bàn tỉnh tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là lao động phổ thông, chưa qua đào tạo, trình độ tay nghề, ngoại ngữ của lao động khi tham gia đi làm việc ở nước ngoài còn thấp, khó đáp ứng nhu cầu thị trường lao động có yêu cầu cao; số lao động tiếp cận được chính sách hỗ trợ chi phí ban đầu và chính sách vay vốn tín dụng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng còn thấp; thu nhập của người dân trên địa bàn tỉnh còn thấp nên nhiều người dân còn gặp khó khăn về chi phí để tham gia đi làm việc ở nước ngoài; việc tạo nguồn, hỗ trợ đào tạo nghề, ngoại ngữ chưa được đầu tư đồng bộ; thiếu các cơ chế, chính sách đặc thù để khuyến khích lao động tham gia.

## **2. Các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước liên quan đến quan hệ xã hội**

Chỉ thị 20-CT/TW ngày 12/12/2022 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới đã xác định công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài là góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm, tăng thu nhập đối với người lao động, nhất là lao động ở khu vực nông thôn, địa bàn khó khăn;

tạo cơ hội để người lao động tiếp thu, học tập chuyên giao công nghệ tiên tiến ở nước ngoài, góp phần nâng cao nguồn nhân lực trong nước.

Ngày 24/01/2025 Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới trong đó yêu cầu định hướng quá trình hội nhập phải được triển khai đồng bộ trên các lĩnh vực từ chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh đến văn hoá, xã hội, khoa học công nghệ, môi trường,... đặt người dân và doanh nghiệp vào vị trí trung tâm là chủ thể, động lực và là đối tượng được hưởng lợi chính từ quá trình hội nhập. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, việc đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài đã và đang khẳng định vai trò chiến lược, mang lại ý nghĩa to lớn trên nhiều phương diện kinh tế, xã hội và đối ngoại. Hoạt động này không chỉ là giải pháp tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động mà còn là một kênh quan trọng để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho địa phương.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, việc đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài đã và đang khẳng định vai trò chiến lược, mang lại ý nghĩa to lớn trên nhiều phương diện kinh tế, xã hội và đối ngoại. Hoạt động này không chỉ là giải pháp tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động mà còn là một kênh quan trọng để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho địa phương. Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã ban hành Kết luận số 1833-KL/TU ngày 15/7/2025 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động của tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trong tình hình mới. Tại Nghị quyết số 15-NQ/ĐH ngày 29/9/2025 Đại hội Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025-2030 đã đặt ra nhiệm vụ trọng tâm: “... **Nâng cao chất lượng đào tạo nghề nghiệp gắn với thị trường lao động; phấn đấu đưa 5.000 người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; 100% các xã, phường đều có lao động đi làm việc ở nước ngoài...**”; đồng thời tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025-2030 đã đặt ra chỉ tiêu: “**Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026 - 2030) giảm bình quân 1,5 - 2 điểm %/năm**”.

Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm đặt ra tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025-2030 và thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ tại Kết luận số 1833-KL/TU ngày 15/7/2025, UBND tỉnh Sơn La đã ban hành Đề án số 2553/ĐA-UBND ngày 14/10/2025 về đưa người lao động tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2025-2030. Trong đó đề ra mục tiêu: “**Giai đoạn 2025-2030, phấn đấu đưa 5.000 lao động tỉnh Sơn La đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, phù hợp với năng lực triển khai và điều kiện thực tiễn của tỉnh**” và đã giao chỉ tiêu đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2025-2030 cho 75 xã, phường trên địa bàn tỉnh.

## II. THỰC TRẠNG QUAN HỆ XÃ HỘI

## **1. Quan hệ xã hội chưa có pháp luật điều chỉnh liên quan đến chính sách/dự thảo (mô tả quan hệ xã hội, nguyên nhân của việc chưa có pháp luật điều chỉnh,...)**

Hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn tỉnh Sơn La trong thời gian qua đã làm phát sinh nhiều quan hệ xã hội đa dạng, đan xen. Các quan hệ này chủ yếu hình thành giữa người lao động với doanh nghiệp dịch vụ, đơn vị sự nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; giữa người lao động với các cơ sở đào tạo ngoại ngữ, giáo dục định hướng và đào tạo nghề; giữa người lao động với các tổ chức tín dụng trong quá trình vay vốn để chi trả chi phí đi làm việc ở nước ngoài; giữa người lao động và gia đình với chính quyền địa phương trong việc thụ hưởng các chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

Nghị định số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm, trong đó, nhiều quy định mới về chính sách hỗ trợ và cho vay ưu đãi đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đã được ban hành. Tuy nhiên, chủ yếu tập trung vào một số nhóm đối tượng đặc thù theo quy định tại Điều 14 Luật Việc làm gồm: (1) Người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng; (2) Người dân tộc thiểu số; (3) Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; (4) Người có đất thu hồi thuộc đối tượng được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo quy định của pháp luật về đất đai; (5) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; (6) Thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; (7) Trí thức trẻ tình nguyện sau khi hoàn thành nhiệm vụ công tác tại khu kinh tế - quốc phòng.

Tuy nhiên, trong thực tiễn triển khai tại tỉnh Sơn La đã xuất hiện một số quan hệ xã hội mang tính đặc thù chưa được điều chỉnh một cách đầy đủ và cụ thể như: quan hệ liên quan đến chính sách hỗ trợ tạo nguồn lao động ngay từ bậc trung học phổ thông; hỗ trợ chi phí ban đầu cho các nhóm lao động không thuộc đối tượng ưu tiên theo chính sách của Trung ương; hỗ trợ đối với lao động đi làm việc thời vụ ở nước ngoài theo các chương trình hợp tác giữa địa phương của Việt Nam với địa phương nước ngoài.

Nguyên nhân chủ yếu của việc chưa có quy định pháp luật điều chỉnh toàn diện các quan hệ xã hội nêu trên là do các chính sách của Trung ương chủ yếu mang tính khung, phạm vi điều chỉnh chung cho cả nước, chưa bao quát hết các điều kiện đặc thù của tỉnh miền núi, địa hình chia cắt, tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo còn cao, nơi tỷ lệ lao động nông nghiệp và lao động phổ thông chiếm tỷ lệ lớn như tỉnh Sơn La. Bên cạnh đó, quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng đã làm xuất hiện những hình thức hợp tác lao động mới, đặc biệt là lao động thời vụ và lao động tại những thị trường mới, dẫn đến yêu cầu hỗ trợ phát sinh ngoài phạm vi điều chỉnh của chính sách hiện hành. Mặt khác, địa phương hiện chưa có cơ chế, chính sách riêng để sử dụng ngân

sách địa phương hỗ trợ bổ sung cho người lao động, dẫn đến một số nhu cầu chính đáng của người dân chưa được đáp ứng đầy đủ.

## **2. Lý do cần có quy định của pháp luật để điều chỉnh quan hệ xã hội**

Từ thực trạng trên cho thấy việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La về chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2026-2030 là hết sức cần thiết.

Việc ban hành Nghị quyết nhằm tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ, công khai và minh bạch để giải quyết các quan hệ xã hội phát sinh; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động thường trú trên địa bàn tỉnh Sơn La khi tham gia thị trường lao động ngoài nước; mở rộng phạm vi thụ hưởng chính sách hỗ trợ đối với những nhóm lao động chưa được hưởng đầy đủ chính sách từ ngân sách Trung ương; khuyến khích người lao động tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng hợp pháp. Đồng thời, Nghị quyết được ban hành sẽ giúp xác định rõ cơ chế sử dụng ngân sách địa phương để thực hiện chính sách, bảo đảm không trùng lặp, không chồng chéo với các chính sách hỗ trợ khác từ ngân sách Trung ương và các chương trình, dự án đang triển khai trên địa bàn tỉnh.

## **3. Thẩm quyền ban hành các quy định của pháp luật để điều chỉnh quan hệ xã hội**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: *“Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp”*.

Các quan hệ xã hội nêu trên phát sinh trực tiếp trên địa bàn tỉnh Sơn La, liên quan đến người lao động là đối tượng quản lý của tỉnh và sử dụng nguồn lực ngân sách địa phương, do vậy việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết để điều chỉnh là đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài không chỉ tác động đến thu nhập và đời sống kinh tế của người lao động và gia đình mà còn ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội như: cơ cấu lao động, an sinh xã hội, trật tự an toàn xã hội, giữ gìn bản sắc văn hóa và hình ảnh của địa phương trong quá trình hội nhập quốc tế. Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La là yêu cầu khách quan, cấp thiết, nhằm hoàn thiện khuôn khổ pháp lý để quản lý, định hướng các quan hệ xã hội phát sinh theo đúng quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới.

## **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Từ kết quả đánh giá nêu trên, đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La; quy định rõ phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nội dung hỗ trợ và nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách địa phương, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NCC&LĐVL (P02b).

**GIÁM ĐỐC**

**Lương Thị Như Hoa**

## Phụ lục

### Báo cáo đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo			
CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<ul style="list-style-type: none"><li>- Chỉ thị 20-CT/TW ngày 12/12/2022 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới;</li><li>- Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới;</li><li>- Nghị quyết số 15-NQ/ĐH ngày 29/9/2025 Đại hội Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025-2030;</li><li>- Kết luận số 1833-KL/TU ngày 15/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động của tỉnh Sơn La đi làm</li></ul>	Quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La.	<ul style="list-style-type: none"><li>- Phù hợp với chủ trương của Đảng về hội nhập quốc tế, phát triển nguồn nhân lực, giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững.</li><li>- Thể chế hóa kịp thời chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kết luận số 1833-KL/TU.</li><li>- Nội dung dự thảo bám sát định hướng Đảng, không trái chủ trương, có tính cụ thể hóa cao.</li></ul>	Thông nhất kế thừa, cụ thể hóa chủ trương của Đảng trong Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

việc ở nước ngoài trong tình hình mới.			
<b>2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách/dự thảo</b>			
<b>QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</b>	<b>QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</b>	<b>ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</b>	<b>ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</b>
Quy định chính sách hỗ trợ người lao động và tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Sơn La, trong đó quy định: phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; nguyên tắc hỗ trợ, thẩm quyền hỗ trợ; nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ, chính sách cho vay vốn và nguồn kinh phí thực hiện.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số 69/2020/QH14;</li> <li>- Luật Việc làm số 74/2025/QH15;</li> <li>- Nghị định số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương.</li> <li>- Dự thảo không chồng chéo với chính sách của Trung ương mà chủ yếu bổ sung phần Trung ương chưa quy định hoặc chưa bao quát hết đối tượng.</li> <li>- Bảo đảm thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh theo Luật Ban hành văn bản QPPL.</li> </ul>	<p>Quy định rõ nguyên tắc:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người lao động nếu thuộc đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ của Trung ương bằng hoặc cao hơn mức hỗ trợ của tỉnh thì không hưởng chính sách hỗ trợ từ Nghị quyết này.</li> <li>- Người lao động chỉ được hưởng hỗ trợ một lần cho mỗi lần đi làm việc ở nước ngoài; không hỗ trợ nhiều lần cho cùng một nội dung.</li> <li>- Đối với các chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này mà Trung ương không có quy định thì người lao động được hưởng đầy đủ theo quy định tại Nghị quyết này.</li> </ul>
<b>3. Điều ước quốc tế có liên quan đến chính sách/dự thảo: Không có.</b>			